

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 17/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Thám;
- Ông Lữ Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 18/01/2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Giang S, sinh năm 1979 tại Hoài Ân, Bình Định; nơi cư trú: Tổ 2, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc C (đã chết) và bà Đinh Thị P; vợ Lê Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/5/2022 đến ngày 01/02/2023; bị cáo tại ngoại; có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Giang S: Luật sư Ngô Thanh Q – Công ty Luật TNHH MTV HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Anh Lưu Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 2, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai, là chồng của bị hại; có mặt;

2. Bà Bùi Thị Q, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ 2, phường N, thị xã A, Gia Lai, là mẹ đẻ của bị hại; có mặt;

3. Ông Đỗ Kim T, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 2, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai, là cha đẻ của bị hại; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH Vận tải thương mại Đ (sau đây viết tắt là Công ty Đ); địa chỉ trụ sở: Tổ 8, Khu vực 1, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ 8, Khu vực 1, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định, là Giám đốc Công ty; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lưu Văn B; vắng mặt;
2. Anh Lê Hồng T; vắng mặt;
3. Anh Nguyễn Đăng L; vắng mặt;
4. Bà Lưu Thị Bích L; vắng mặt;
5. Anh Lưu Văn M; vắng mặt;
6. Ông Trần M; vắng mặt;
7. Chị Công Thùy Như P; vắng mặt;
8. Anh Nguyễn Xuân B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Giang S có Giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp ngày 01/6/2021. Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/3/2022 Huỳnh Giang S điều khiển xe ô tô biển số 77C-080.98 kéo theo Sơ mi rơ moóc biển số 77R-006.55 đi từ Cảng Quy Nhơn đến Nhà máy đường An Khê. Đến khoảng 17 giờ 15 phút xe đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 669 và Quốc lộ 19 thì gặp đèn tín hiệu giao thông màu đỏ nên S cho xe dừng lại ở vị trí cách trụ đèn khoảng 05m. Lúc này chị Bùi Thị Diễm T điều khiển xe mô tô biển số 81G1-210.64 đang dừng trên vỉa hè bên phải, cạnh trụ đèn giao thông, theo hướng đi của xe ô tô do S điều khiển. Khi đèn tín hiệu chuyển sang đèn xanh thì S điều khiển xe lưu thông về phía trước. T cũng điều khiển xe mô tô lưu thông từ trên vỉa hè ra lòng lề đường Quốc lộ 19 lưu thông theo hướng Bình Định đi Gia Lai. T điều khiển xe mô tô lưu thông phần đường bên phải và cùng chiều với xe ô tô S điều khiển. Khi hai xe di chuyển khoảng khoảng 25m, đến gần giữa ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 19 và tỉnh lộ 669 (Thuộc km76+350m Quốc lộ 19) thì S điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường Tỉnh lộ 669, lúc này bộ phận cản phía trước bên phải của ca bin xe ô tô 77C-080.98 tông vào phần hông bên trái, phía sau của xe mô tô 81G1-210.64 do T điều khiển. Xe mô tô do T điều khiển bị hất văng về phía trước và đổ ngã xuống mặt đường, còn xe ô tô do S điều khiển

chạy về phía trước một đoạn khoảng 10m thì dừng lại. Lúc này, S nghe người dân nói bánh xe ô tô phía bên tài đè lên người T nên nói S điều khiển xe ô tô lùi lại để kéo T ra nên S điều khiển xe ô tô lùi lại khoảng 40cm rồi cho xe dừng lại. T được người dân đưa đến Trung tâm Y tế thị xã An Khê cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định, trên đường đi thì chết.

Kết luận giám định tư pháp ngày 08/4/2022 của Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai, kết luận: Xe ô tô đầu kéo biển số 77C-080.98 tại thời điểm giám định đảm bảo an toàn kỹ thuật. Sơ mi rơ moóc biển số 77R-006.55 tại thời điểm giám định không đảm bảo an toàn kỹ thuật (Sử dụng cỡ lốp không đúng theo tài liệu kỹ thuật, lốp mòn đến dấu chỉ báo độ mòn của nhà sản xuất; đèn báo rẽ không hoạt động).

Kết luận giám định pháp y số 181/KL-KTHS ngày 30/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của chị Bùi Thị Diễm T là do tràn máu, tràn khí khoang màng phổi phải do chấn thương ngực kín.

Quá trình điều tra đã thu thập video từ camera hành trình của xe ô tô và video từ Khách sạn T. Kết quả giám định của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định các video thu thập gửi giám định không bị cắt, ghép, chỉnh sửa.

Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 81G1-210.64 là 3.640.000đ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ một Giấy phép lái xe số 640117004876, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp cho Huỳnh Giang S ngày 13/5/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường tổng cộng số tiền là 250.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường 56.640.000đ; Công ty Đ đã bồi thường 30.000.000đ. Đại diện bị hại yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 163.360.000đ. Tại phiên tòa đại diện Công ty Đ và bị cáo đồng ý bồi thường số tiền còn lại theo yêu cầu của đại diện bị hại.

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Huỳnh Giang S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Giang S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, đại diện Công ty Đ và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo và Công ty Đ phải liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền còn lại là 163.360.000đ.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Buộc Công ty Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Trên cơ sở kết quả xét hỏi công khai tại phiên tòa và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Giang S đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát. Người bào chữa đồng ý với đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến sự việc xảy ra ngoài ý muốn, bị cáo đang còn có 02 con nhỏ và phải thực hiện trách nhiệm bồi thường với gia đình bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên đề nghị áp dụng mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ hình ảnh được ghi nhận tại Camera hành trình, camera từ Khách sạn Thành Luân được kiểm tra công khai tại phiên tòa, kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/3/2022 bị cáo Huỳnh Giang S điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-080.98 kéo theo Sơ mi rơ moóc biển số 77R-006.55 đi từ Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đến Nhà máy đường An Khê. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày xe dừng tại trụ đèn tín hiệu giao thông tại ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 19 và tỉnh lộ 669 thuộc Tổ 1, phường An Tân, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Lúc này chị Bùi Thị Diễm Tđang ngồi trên xe mô tô 81G1-210.64, đầu đội mũ bảo hiểm, hai tay để trên tay đông xe, đứng trên vỉa hè gần đèn tín hiệu giao thông. Sau khi đèn tín

hiệu giao thông bật màu xanh thì bị cáo điều khiển xe ô tô đi thẳng một đoạn, sau đó chuyển hướng rẽ phải để đi vào đường tỉnh lộ 669. Ngay thời điểm bị cáo chuyển hướng thì xe mô tô chị T điều khiển đang ở vị trí một phần đầu xe ở góc bên phải trước cabin của xe ô tô, phần đuôi xe ở góc phải sau cabin của xe ô tô. Sau một giây kể từ lúc chuyển hướng thì xe của bị cáo đã tông vào xe mô tô 81G1-210.64 của chị T, chị T bị chết trên đường đi cấp cứu.

Bị cáo cho rằng bị cáo không thể nhìn thấy chị T nên mới dẫn tai nạn giao thông xảy ra. Tuy nhiên:

Thứ nhất, theo kết quả thực nghiệm điều tra ngày 29/12/2022 cũng như hình ảnh ghi nhận tại camera hành trình của xe ô tô xác định: Khi xe ô tô dừng tại trụ đèn tín hiệu giao thông thì từ vị trí của tài xế có thể nhìn thấy chị T đang ngồi trên xe mô tô, đầu đội mũ bảo hiểm, tay đặt trên tay đông xe, mặt hướng về phía trước, đứng cạnh trụ đèn tín hiệu giao thông (trong tư thế sẵn sàng tham gia giao thông) và cũng có thể nhìn thấy khi chị T bắt đầu điều khiển xe mô tô đi xuống lòng đường tham gia giao thông.

Thứ hai, hình ảnh ghi lại tại Camera hành trình, được kiểm tra công khai tại phiên tòa, cho thấy tại giây thứ 00:18 của video, khi xe ô tô vừa chuyển hướng, thì nhìn thấy hình ảnh xe mô tô của chị T ở góc bên phải của đầu xe ô tô, hình ảnh của chị T lúc này cũng được nhìn thấy trên gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô (gương này được nhìn thấy trên hình ảnh của video), đến giây thứ 00:19 thì mới xảy ra va chạm giữa hai xe. Kết quả thực nghiệm điều tra ngày 29/12/2022 cũng cho thấy tại vị trí này thì hình ảnh của xe mô tô của chị T cũng được nhìn thấy trên gương cầu lồi bên phụ của xe ô tô.

Như vậy việc bị cáo cho rằng mình không nhìn thấy bị hại khi chuyển hướng xe là do bị cáo không chú ý quan sát chứ không phải không có khả năng nhìn thấy.

Bị cáo cho rằng bị hại có lỗi khi vượt xe không bảo đảm an toàn. Tuy nhiên theo hình ảnh tại camera hành trình, tại giây thứ 00:15, khi xe mô tô của bị hại bắt đầu xuống đường thì xe của bị hại đi ở phía trước đầu cabin của xe ô tô; theo camera từ khách sạn Thành Luân, tại giây 00:42, khi nhìn thấy hai xe thì xe của bị hại vẫn đang ở trước đầu xe ô tô; theo kết quả thực nghiệm điều tra ngày 29/12/2022 thì khoảng cách từ lúc bị hại xuống đường đến thời điểm camera nhìn thấy là 10,8m. Như vậy có thể thấy từ lúc bị hại xuống đường tham gia giao thông đến lúc xảy ra tai nạn thì xe của bị hại luôn ở vị trí phía trước đầu xe ô tô của bị cáo, bị hại không biết và không buộc phải biết bị cáo điều khiển xe ô tô chuyển hướng, nên bị cáo cho rằng bị hại có lỗi khi vượt xe không bảo đảm an toàn là không đúng. Do vậy đánh giá lỗi dẫn đến tai nạn giao thông hoàn toàn là lỗi của bị cáo.

Như vậy bị cáo điều khiển xe ô tô đã không chú ý quan sát khi chuyển hướng xe, chuyển hướng xe không không bảo đảm an toàn, đã vi phạm vào Điều

15 Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả làm chết 01 người. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Mặc dù quá trình điều tra bị cáo khai không thể nhìn thấy bị hại khi chuyển hướng xe, tuy nhiên tại phiên tòa sau khi xem hình ảnh tại các camera, hình ảnh thực nghiệm điều tra thì bị cáo đã thành thật nhận lỗi, đã xin lỗi đại diện bị hại; quá trình điều tra đã bồi thường một phần thiệt hại và tại phiên tòa cũng đồng ý bồi thường số tiền còn lại theo yêu cầu của đại diện bị hại; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có vi phạm pháp luật gì.

[6] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến an toàn xã hội tại địa phương, do đó việc truy cứu trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên chấp nhận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe. Đồng thời không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường tổng cộng số tiền là 250.000.000đ. Trong đó chi phí mai táng là 80.000.000đ ; tiền cấp dưỡng nuôi hai con 140.000.000đ (Lưu Hoàng Nhất Anh, sinh ngày 20/11/2012 là 48.000.000đ và Lưu Hoàng Nhật Nam, sinh ngày 09/4/2019 là 92.000.000đ); tiền chi phí sửa chữa xe máy 3.640.000đ; bồi thường tổn thất về tinh thần cho chồng, 2 con, cha mẹ của bị hại số tiền 56.360.000đ. Đại diện bị hại đã nhận của Công ty Đ 30.000.000đ, của bị cáo 56.640.000đ, nên yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 163.360.000đ.

Theo khoản 1 Điều 601 Bộ luật Dân sự thì xe ô tô biển kiểm soát 77C-080.98 kéo theo Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 77R-006.55 là nguồn nguy hiểm cao độ, là tài sản thuộc sở hữu của Công ty Đ. Theo nội dung hợp đồng lao động giữa Công ty Đ và bị cáo thì Công ty thuê bị cáo lái xe và trả tiền công hằng tháng, thời gian, địa điểm lái xe đi đến do Công ty quyết định, do vậy bị cáo S không phải là người được giao quyền chiếm hữu xe ô tô mà Công ty Đ vẫn là người chiếm hữu, chi phối đối với xe ô tô. Theo khoản 2 Điều 601 Bộ luật Dân

sự “Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra”, nên trách nhiệm bồi thường là của Công ty Đ.

Tại phiên tòa đại diện Công ty Đ và bị cáo đồng ý liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện bị hại là 250.000.000đ, bị cáo và Công ty đã bồi thường 86.640.000đ, nên đồng ý bồi thường số tiền còn lại là 163.360.000đ, trong đó Công ty Đ bồi thường 70.000.000đ, bị cáo bồi thường 93.360.000đ. Xét việc thỏa thuận là tự nguyện nên cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo một Giấy phép lái xe số 640117004876, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp cho Huỳnh Giang S ngày 13/5/2020.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm; Công ty Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Giang S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Giang S **18** (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36** (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 17 tháng 3 năm 2023.

Giao bị cáo Huỳnh Giang S cho Ủy ban nhân dân phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Huỳnh Giang S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Công ty TNHH Vận tải thương mại Đức Bảo và bị cáo Huỳnh Giang S phải liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của bị hại (anh Lưu Văn T, bà Bùi Thị Q, ông Đỗ Kim T) số tiền 250.000.000đ, bị cáo và Công ty TNHH Vận tải thương mại Đức Bảo đã bồi thường 86.640.000đ (Công ty Đ đã bồi thường 30.000.000đ, bị cáo đã bồi thường 56.640.000đ), nên phải bồi thường số tiền còn lại là 163.360.000đ (*một trăm sáu mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng*), trong đó Công ty TNHH Vận tải thương mại Đức Bảo phải bồi thường 70.000.000đ (*bảy mươi triệu đồng*), bị cáo phải bồi thường 93.360.000đ (*chín mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng*).

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Huỳnh Giang S một Giấy phép lái xe số 640117004876, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp cho Huỳnh Giang S ngày 13/5/2020.

(Hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Giang S phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.668.000đ (*bốn triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc Công ty TNHH Vận tải thương mại Đức Bảo phải chịu 3.500.000đ (*ba triệu, năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại anh Thái, bà Quý và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 17/3/2023. Đại diện hợp pháp của bị hại ông Đỗ Kim T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Thảo